ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỘC HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1940/QĐ-UBND	*Mộc Hóa, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt
Công trình: Khu dân cư – tái định cư xã Mộc Hoá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỘC HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của UBND xã Mộc Hóa về việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Mộc Hóa nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Quyết định số 19313/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt dự án Khu dân cư – tái định cư xã Mộc Hóa;

Căn cứ Công văn số 1171/CV-PKT ngày 20/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Mộc Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt dự án Khu dân cư – tái định cư xã Mộc Hoá;

Theo đề nghị của Ban quản lý dự án xã Mộc Hóa tại Tờ trình số 746/TTr-QLDA ngày 19/10/2026 và ý kiến đề xuất của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 1173/TTr-PKT ngày 20/10/2026,

- Kết cấu bó vỉa: Bê tông đá 1x2 mác 300 đặt trên lớp lót bê tông đá 1x2 mác 150;

- Nút giao: Tại các ngã giao nhau giữa các đường khu vực, các đường nội bộ, bán kính bó vỉa thiết kế từ ≥8m.

* Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí đầy đủ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, biển báo tên đường, vạch sơn kẻ đường tín hiệu giao thông trên các tuyến đô thị trong phân khu đảm bảo an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

10.2.3. Thoát nước mưa

Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom nước mưa bao gồm hố thu, hố ga, cống thoát nước trong phạm vi dự án và tổ chức thi công cửa xả thoát nước vào kênh Xẻo Nhúc nằm ở phía Đông Nam của dự án. Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế riêng hoàn toàn với mạng lưới thoát nước thải. Hệ thống thoát nước mưa: Cống BTLT D400 ÷ Cống BTLT D800; Hố ga BTCT; Cửa xả D800.

10.2.4. Cấp nước

- Thiết kế hệ thống cấp nước mạng lưới vòng kết hợp với mạng lưới cụt, đảm bảo an toàn, liên tục cho mạng lưới.

- Ống cấp nước được đặt dưới vỉa hè, dọc theo tuyến đường giao thông. Độ sâu chôn ống tối thiểu H=0,5m.

- Mạng lưới cấp nước bố trí đường ống hợp kết hợp với hệ thống thoát nước, cấp điện và ống ngầm khác.

- Bố trí các trụ cứu hỏa D110mm với khoảng cách giữa 2 trụ không quá 150m, ưu tiên đặt trụ tại ngã ba, ngã tư để đảm bảo thuận tiện cho công tác phòng cháy chữa cháy.

10.2.5. Thoát nước thải

- Khu xử lý nước thải đặt tại vị trí giao đường số 4 và đường số 5 để tập trung nước thải về đây xử lý trước khi thải ra kênh Xẻo Nhúc. Nước thải của dự án phát sinh từ nước thải sinh hoạt và nước thải từ thương mại dịch vụ.

- Đường kính ống thoát nước thải D300mm bằng cống BTCT D300.

- Hố ga thu nước thải của nhà dân có kích thước chung phủ bì 0.9x0.9 bê tông cốt thép đá 1x2, chiều cao hầm thay đổi tùy thuộc vào cao độ đáy cống và cao độ đỉnh đan.

10.2.6. Cấp điện

- Nguồn điện được cấp từ trạm biến áp 110kV Mộc Hóa. Được đấu nối từ lưới điện trung thế nổi 22kV hiện hữu dọc Quốc lộ 62. Tại vị trí đấu nối cấp nguồn, trồng mới 02 trụ đấu nối để phục vụ đấu nối cấp nguồn 22kV.

- Bố trí 01 trạm biến áp phân phối 400kVA-22/0,4kV để phục vụ cho toàn khu.

- Xây dựng lưới hạ thế có cấp điện áp 380/220V.

10.2.7. Thông tin liên lạc

Hệ thống thông tin liên lạc cho khu dự án là hệ thống ngầm. Tuyến thông tin liên lạc cung cấp cho khu dự án thông qua tuyến thông tin liên lạc hiện hữu trên Quốc Lộ 62.

10.2.8. Cây xanh

Cây xanh trồng suốt tuyến bố trí 2 bên vỉa hè, trồng khoảng cách 10-15m/cây.

10.2.9. Trạm xử lý nước thải công suất 150m^3/ngày đêm

- Nước thải sinh hoạt của từng công trình sau khi được xử lý bằng các bể tự hoại, được thu gom vào các tuyến cống nhánh, cống chính dẫn về đấu nối vào trạm xử lý nước thải của dự án. Nước thải sau xử lý đạt chuẩn loại A thoát về kênh Xẻo Nhúc.

- Cụm bể (19,7m x 11,6m x 3,65m) bao gồm các bể (Bể thu gom, Bể điều hòa, Bể thiếu khí - Anoxic, Bể sinh học thiếu khí - AFBR, Bể lắng sinh học, Bể khử trùng và Bể chứa bùn); BTCT M300, nắp dày 250mm, thành dày 300mm, đáy dày 350mm;

- Nhà đặt thiết bị được xây dựng bằng tường gạch, mái BTCT được đặt trên bể xử lý nhằm dễ vận hành. Kích thước nhà đặt thiết bị: 5,3m x 4,6m.

(Quy mô cụ thể các hạng mục dự án theo Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt).

Các giải pháp thiết kế cơ bản tuân thủ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt, hồ sơ dự án được phê duyệt và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

11. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình: Không nhỏ hơn 50 năm.

12. Giá trị dự toán xây dựng theo từng khoản mục chi phí: **70.000.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Bảy mươi tỷ đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	53.467.595.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	2.443.619.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	1.127.025.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	2.553.577.000 đồng
- Chi phí khác:	1.173.206.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	3.135.524.000 đồng
- Chi phí giải phóng mặt bằng:	6.099.453.801 đồng

13. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: Hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng Việt Nam hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Quản lý dự án xã Mộc Hóa chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo hồ sơ thiết kế xây dựng và dự toán được phê duyệt; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, quản lý chi phí và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Kiểm tra, rà soát, hoàn thiện hồ sơ thiết kế xây dựng, dự toán xây dựng theo kết quả thẩm định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng, đơn giá, định mức, số liệu và các nội dung của hồ sơ trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công.

c) Tổ chức thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý hợp đồng; kiểm tra, giám sát chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công xây dựng.

d) Thực hiện đầy đủ các thủ tục có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường và đấu nối hạ tầng kỹ thuật; bảo đảm phù hợp với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được phê duyệt, các văn bản thỏa thuận đấu nối và quy định pháp luật hiện hành.

đ) Tổ chức thẩm định giá hoặc thực hiện các biện pháp xác định giá theo quy định đối với thiết bị, vật liệu không có trong công bố giá của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm cơ sở pháp lý và tính hợp lý của giá trước khi triển khai thực hiện.

e) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành với các nội dung được phê duyệt tại Điều 1, tiến hành tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

2. Các đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế và thẩm tra chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về tính chính xác của số liệu khảo sát, giải pháp thiết kế, khối lượng, dự toán, chất lượng hồ sơ và các nội dung công việc do mình thực hiện.

3. Phòng Kinh tế xã Mộc Hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện dự án theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Kinh tế, Giám đốc Ban QLDA xã, Kho bạc nhà nước khu vực XVIII – Phòng Giao dịch số 5 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Phó CVP$_{NC}$, NC$_{KT}$;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MỘC HÓA T. LONG AN

Phan Thị Tuyết Sương